

Đạo Phật Nghệ An nhập thể nhìn từ công tác quản lý Nhà nước về tôn giáo

ISSN: 2734-9195 08:25 26/02/2026

Với phương châm “Tăng tài là nguyên khí Thiên gia”, Giáo hội Phật giáo Nghệ An luôn chú trọng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng tăng ni hội đủ đạo hạnh, trí huệ để “Hoàng dương chính pháp, lợi lạc quần sinh”.

Tác giả: **TS. Trần Thị Thanh Huyền (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

1. Phật giáo Nghệ An nhập thể, đồng hành cùng dân tộc

Theo dòng chảy của lịch sử văn hóa, Phật giáo đã hiện diện tại Nghệ An từ rất sớm vào khoảng thời kỳ vua Mai Hắc Đế (?-655). Nhiều tài liệu lịch sử khẳng định: Vào thế kỷ VI, VII, “Nghệ An là một trung tâm Phật giáo lớn, sớm, quan trọng trong các trung tâm Phật giáo 10 thế kỷ đầu công nguyên ở Việt Nam, chứng tỏ bấy giờ ảnh hưởng của Phật giáo đã lan rộng khắp đất nước này” (2).

Cùng với Phật giáo cả nước, Phật giáo Nghệ An phát triển cực thịnh vào thời Lý - Trần và tiếp tục duy trì phát triển dưới chế độ phong kiến qua các thời kỳ tiếp theo. Đến cuối thời Nguyễn, bình quân mỗi làng trong tỉnh có một chùa (3). Hoạt động của tăng, ni, phật tử rất phong phú đúc kết thành nhiều câu chuyện truyền thuyết lưu truyền trong dân gian đến ngày nay. Phật giáo đã trở thành một bộ phận quan trọng của văn hóa làng xã, tác động sâu sắc trong đời sống xã hội.



Chùa Diệc. Ảnh: Internet

Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công đã mở ra kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, mở ra môi trường phát triển dân chủ, bình đẳng đối với các tôn giáo, trong đó có Phật giáo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nêu: “Từ ngày nước ta trở nên Dân chủ Cộng hòa, Hiến pháp ta tôn trọng tự do tín ngưỡng, thì Phật giáo cũng phát triển một cách thuận tiện. Thế là, nước có độc lập thì đạo Phật mới dễ mở mang” (4). Tự do tín ngưỡng không chỉ được Hiến định mà còn được thấm nhuần sâu sắc trong chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và sự đồng thuận của Nhân dân.

Phát huy tinh thần cách mạng Tháng Tám, tăng ni, phật tử Nghệ An đã tích cực “nhập thế” trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (1945 -1975). Để phục vụ kháng chiến chống Pháp, đa số chùa ở Nghệ An trở thành nơi hội họp bí mật, lớp học tập, nơi điều trị, nuôi dưỡng thương bệnh binh, che chở cho những người con yêu nước, tập hợp quần chúng, luyện binh, rèn vũ khí; tổ chức các lớp bình dân học vụ, là trụ sở hoạt động cách mạng... Hưởng ứng “Tuần lễ Vàng”, nhiều tượng pháp khí bằng kim loại quý đã được nhà chùa đem ủng hộ Quỹ Chính phủ. Nhiều gia đình phật tử hiến tài sản thóc gạo, tiền, vàng ủng hộ kháng chiến...

*Trong **kháng chiến chống Mỹ**, Nghệ An là “tuyến lửa” bị ném bom rất ác liệt nên các cơ sở tôn giáo bị tàn phá nghiêm trọng. Khẩu hiệu “tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược” đã được các nhà chùa hưởng ứng mạnh mẽ. Nhiều tăng, ni cởi áo cà sa, cùng với con em phật tử nhập ngũ thực hiện sứ mệnh của người con Phật; nhiều ruộng vườn của nhà chùa được huy động vào tăng gia sản xuất, đình chùa được tháo dỡ phục vụ vào nhiều mục*

đích xã hội... Đây là thời kỳ mà các tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng của Nghệ An “nhập thế” mạnh mẽ nhất trong đời sống xã hội và cũng là thời kỳ chịu tổn thất, mất mát nặng nề với hàng trăm ngôi chùa cổ kính, có danh tiếng trong lịch sử thành phố tích!

Bước vào thời kỳ đổi mới, nhu cầu sinh hoạt tôn giáo của nhân dân ngày càng cao, yêu cầu hình thành tổ chức Phật giáo trở nên cấp thiết. Thực hiện chủ trương của Đảng tại Nghị quyết 25/NQ-TW ngày 12/3/2003 về công tác tôn giáo và các chủ trương của Tỉnh ủy, ngày 17/6/2011, Ủy ban Nhân dân tỉnh ban hành Quyết định về việc chấp thuận thành lập Tỉnh hội Phật giáo Nghệ An. Ngày 23/9/2011, Đại hội đại biểu Phật giáo tỉnh Nghệ An lần thứ nhất, nhiệm kỳ 2011-2016 đã bầu ra Ban Trị sự Giáo hội để lãnh đạo phong trào phật sự (5). Kể từ đó, Phật giáo Nghệ An bước vào thời kỳ “phục hưng” mạnh mẽ. Hệ thống tổ chức ngày càng được hoàn thiện, nhân sự trong hệ thống Giáo hội từng bước được kiện toàn, vững mạnh; hệ thống chùa được khôi phục, trùng tu ngày càng nhiều; tăng ni, Phật tử ngày càng gia tăng (6). Theo đó, nhiều tổ chức phật sự được ra đời, như: Câu lạc bộ Thanh niên Phật tử Sen Vàng, Đạo tràng Hương Sen xứ Nghệ, gia đình Vườn Tuệ, gia đình Trọng Nhân chùa An Thái, đạo tràng Chùa Diệc, Câu Lạc bộ thanh thiếu niên ở nhiều chùa...



Chùa An Thái. Ảnh: Internet

Với phương châm “Tăng tài là nguyên khí Thiên gia”, Giáo hội Phật giáo Nghệ An luôn chú trọng giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng tăng ni hội đủ đạo hạnh, trí huệ để “Hoằng dương chính pháp, lợi lạc quần sinh”. Hàng năm, tổ chức các khóa tu mùa hè tập trung cho hàng ngàn người tham dự, đem lại môi trường đạo đức cho thanh thiếu niên, giúp họ tăng thêm kỹ năng sống, biết quý trọng cơm ăn áo mặc, kính trọng ông bà, cha mẹ, thầy cô. Biết thương yêu và giúp đỡ bạn bè,

biết tránh xa các môi trường xấu, độc.

Hưởng ứng các chương trình **an sinh xã hội**, từ năm 2011 đến nay, Giáo hội Phật giáo tỉnh Nghệ An đã quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai, dịch bệnh, nghèo khó trên 260 tỉ đồng; xây dựng 5 cây cầu, trên 200 nhà đại đoàn kết, 5 trường học, trao hơn 1.000 suất học bổng, hàng triệu bát cháo tình thương tại các bệnh viện, hàng chục vại chai nước và hàng nghìn xuất cơm cho các học sinh trong các mùa thi đại học, hiến hơn 1.000 đơn vị máu mỗi năm, cử hàng chục nhà sư tham gia tuyến đầu chống dịch Covid -19, nhiều nhà chùa trở thành nơi cách ly, nuôi dưỡng bệnh nhân F2, F3...; đồng thời, động viên tăng, ni, Phật tử tích cực tham gia các quỹ: Vì người nghèo; Khuyến học, Khuyến tài; Đền ơn đáp nghĩa”, Trái tim cho em... góp phần xoa dịu nỗi đau chúng sinh. Những đóng góp thiết thực ấy thể hiện rõ chủ nghĩa từ bi cứu khổ của đạo Phật, làm chuyển biến mạnh mẽ khối đại đoàn kết toàn dân trong tỉnh.

Với tinh thần “nhập thế” trên mọi phương diện của đời sống xã hội, Phật giáo Nghệ An luôn tích cực tham gia các hoạt động văn hoá, xã hội, hưởng ứng các cuộc vận động “Người Việt Nam, ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh”, “đoàn kết sáng tạo”; vận động con em, tín đồ Phật tử hăng hái tòng quân... tạo nên những yếu tố thúc đẩy phát triển kinh tế, đặc biệt là nguồn kinh tế tự viện từ khách du lịch văn hoá tâm linh.

Phong trào phát huy chính tín, xây dựng “chùa tinh tiến”, gắn liền với cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” được Giáo hội chú trọng, góp phần đưa hình ảnh Phật giáo đi vào quần chúng một cách thân thiện với những giá trị nhân văn sâu sắc.

2. Tác động từ công tác quản lý nhà nước về tôn giáo trong quá trình nhập thế của Phật giáo Nghệ An

Bàn về công tác quản lý Nhà nước (QLNN) về tôn giáo, C. Mác đã đưa ra luận điểm nổi tiếng: *“Con người sáng tạo ra tôn giáo, chứ tôn giáo không sáng tạo ra con người... Con người không phải là một sinh vật trừu tượng, ẩn náu đâu đó ở ngoài thế giới. Con người chính là thế giới con người, là nhà nước, là xã hội. Nhà nước ấy, xã hội ấy sản sinh ra tôn giáo”* (7). Và Ông cho rằng, trong quá trình QLNN về tôn giáo: *“Chúng ta không biến những vấn đề thế tục thành những vấn đề thần học. Chúng ta biến những vấn đề thần học thành những vấn đề thế tục”* (8).



Chùa Diệc. Ảnh: Internet

1. Lênin cũng từng đặt ra yêu cầu: “Người Mácxít phải biết chú ý đến toàn bộ tình hình cụ thể khi giải quyết vấn đề tôn giáo” (9), phải biết “bình tĩnh, kiên trì và nhẫn nại tuyên truyền tư tưởng đoàn kết và đưa khoa học vào trong cuộc đấu tranh ấy”. Đó là phép biện chứng, logic để làm tốt công tác QLNN về tôn giáo, hướng tôn giáo vào hoạt động có chủ đích trong quá trình nhập thế. Vì thế, không thể có quan điểm cực đoan, siêu hình, muốn tuyên chiến, dùng bạo lực hành chính với tôn giáo.

Tại Nghệ An, tôn giáo nói chung và Phật giáo nói riêng là một bộ phận quan trọng không thể thiếu trong khối đại đoàn kết dân tộc, trong sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, đang đặt ra những vấn đề:

Thứ nhất, phương thức QLNN chưa phù hợp và thiếu tính chặt chẽ dẫn đến tại nhiều chùa đã phát sinh những thế tục hóa, mê tín dị đoan, “tín ngưỡng dân hóa” như “cầu an”, “dâng sao giải hạn”, “bốc xăm”, “xem phong thủy”, “trấn trạch”, “chữa bệnh”,... thu tiền một cách tự phát, thiếu căn cứ quy định; việc quản lý tài chính, việc xã hội hóa nguồn thu và hòm công đức ở một số di tích chưa đúng với quy định.

Thứ hai, công tác QLNN vẫn còn nặng tính hành chính, nhưng lại thiếu kiên quyết dẫn đến các tổ chức Phật giáo nhiều nơi hoạt động thiếu chặt chẽ, thiếu nền nếp. Một số bộ phận Phật tử hoạt động mang tính tự phát, tùy tiện, thiếu hiểu biết về giáo lý, giáo luật, về sự dung hợp giữa Phật giáo với tín ngưỡng, giữa sinh hoạt tín ngưỡng và Phật giáo. Một số Ban Hộ tự thành lập và hoạt động không theo quy định của pháp luật và Hiến chương Giáo hội, tùy tiện mời

sư ở nơi khác đến sinh hoạt và hành đạo không chính pháp; cư trú, giảng đạo và truyền đạo trái phép; công dân giả trang nhà sư khát thực, bán hương, quyền góp tiền trái quy định...

Thứ ba, công tác QLNN chưa thực sự phát huy được tính gương mẫu của tăng ni, phật tử. Một số tăng ni lợi dụng đổi mới, xây dựng nhiều chùa cảnh, đề nghị cấp phép, mở rộng khuôn viên chùa, tự viện thái quá, không phù hợp điều kiện thực tế và luật pháp về đất đai, trong đó có những công trình xây dựng khi chưa được cấp phép... Một số chức sắc, chức việc né tránh thực hiện các thủ tục hành chính. Tại một số chùa, tăng ni trụ trì thường không trực tiếp hoạt động Phật sự mà cử đệ tử thực hiện, dẫn đến việc không thu hút và thuyết phục được Phật tử.

Thứ tư, công tác QLNN về tôn giáo còn nhiều những bất cập từ pháp luật hiện hành, trong đó có nhiều nội dung không thật sự phù hợp với thực tiễn và giáo lý, Hiến chương của Giáo hội, như các quy định về phát triển tổ chức cơ sở (trực thuộc) Giáo hội, bổ nhiệm nhân sự, các vấn đề liên quan đến đất đai, cấp phép xây dựng, phê duyệt hồ sơ thiết kế...

3. Một số giải pháp

Để “phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước” (10) như Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XIII đề ra, thiết nghĩ, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất, làm tốt công tác giáo dục, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của toàn hệ thống chính trị, các chức sắc, tăng ni, phật tử và người dân về những quan điểm, chủ trương đúng đắn của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Chỉ khi nào, điều đó được thấm nhuần thì tư tưởng đoàn kết toàn dân tộc, làm cho “nước vinh, đạo sáng” mới được phát huy.

Thứ hai, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác tôn giáo và các chức sắc, chức việc. Tôn giáo và hoạt động tôn giáo tốt hay xấu, phần lớn nhờ vào đội ngũ này. Nếu không có đội ngũ quản lý tốt, sẽ không đạt được mục đích đưa tôn giáo vào “nhập thế”. Nếu không có các chức sắc, chức việc, tăng ni đủ đạo hạnh, trí tuệ, bản lĩnh, tinh thần “phụng đạo, yêu nước” thì Phật giáo không thể làm tròn trách nhiệm con dân đối với Đạo cũng như trách nhiệm công dân đối với Tổ quốc.

Thứ ba, chăm lo hoàn thiện các thể chế, chính sách, pháp luật nâng cao hiệu quả công tác QLNN về tôn giáo; đồng thời, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo làm ảnh hưởng khối đại đoàn kết dân tộc. Nếu công tác QLNN vẫn có nhiều bất cập thì tinh thần “nhập thế” của tôn giáo của Nghệ An sẽ khó

được phát huy, thậm chí sẽ là mảnh đất tốt cho chủ nghĩa cơ hội lợi dụng phá hoại nền tảng tư tưởng tiến bộ của Đảng về tôn giáo.

Thứ tư, xử lý sớm, hiệu quả, kịp thời những vấn đề mang tính “nhạy cảm” liên quan đến tôn giáo, không để bùng phát các điểm nóng, phức tạp, nhất là đối với các vấn đề đất đai, xây dựng sửa chữa các cơ sở Phật tự, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các cơ sở tôn giáo, cũng như chăm lo đời sống vật chất, văn hóa của đồng bào có Đạo, tránh sự lợi dụng của các phần tử xấu dựa vào các vướng mắc nhỏ để làm “to chuyện” vì mục đích phi tôn giáo.

Thứ năm, đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo về công tác tín ngưỡng, tôn giáo, phát huy tối đa các nguồn lực tôn giáo trong tỉnh trong các phong trào thi đua xây dựng quê hương, đất nước. Thông qua Ban Tôn giáo, lãnh đạo tỉnh chủ động trong công tác tiếp xúc, trao đổi đối thoại trên tinh thần “cầu đồng tôn dị” với chức sắc, chức việc, tăng ni, Phật tử. Ban Tôn giáo tỉnh chủ động bám sát, nắm rõ tình hình cơ sở, dựa vào “tai mắt” của quần chúng, phát hiện, dự báo kịp thời những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, tham mưu kịp thời cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh có biện pháp chỉ đạo thống nhất, đồng bộ và hiệu quả.

Tác giả: **TS. Trần Thị Thanh Huyền**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

- 1) Trưởng ban Tôn giáo - Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Nghệ An.
- 2) Hà Văn Tấn, Nguyễn Văn Kự, Phạm Ngọc Long. *Chùa Việt Nam*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2009, tr. 15.
- 3) Theo tài liệu kiểm kê di tích năm 1996 của tỉnh, ở thời Nguyễn trên đất Nghệ An có 350 ngôi chùa. Số chùa này tương đương với số làng trong toàn tỉnh lúc bấy giờ.
- 4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.5, tr.228.
- 5) Đến nay đã qua 3 nhiệm kỳ đại hội. Nhiệm kỳ I (2011 - 2016) bầu BTS với 10 thành viên, sau Đại hội, bầu bổ sung thêm 05 vị, là 15 vị; nhiệm kỳ II (2017-2022) bầu BTS gồm 25 thành viên; nhiệm kỳ III (2022-2027) bầu 28 thành viên.

6) Tính đến tháng 8/2025, Toàn tỉnh có 76 chùa và 01 niệm phật đường, 121 Tăng Ni (Bắc tông) phụng đạo: có 02 giáo phẩm Hòa thượng, 03 giáo phẩm Thượng tọa và 01 giáo phẩm Ni sư, 91 Đại đức, 09 Sư cô, 08 Sa di, 07 Hình đồng hành đạo, 46 đơn vị hành chính cấp xã có hoạt động của Phật giáo.

7) C.Mác và Ph. Ăng Ghen: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.1995, t.1, tr. 569.

8) C.Mác và Ph. Ăng Ghen: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.1995, t.1, tr. 533.

9) V.I. Lênin: Toàn tập, Nxb. Tiến bộ, M.1979, t.17, tr.518.

10) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2021, t.1. tr.171.

Tài liệu tham khảo:

1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1987), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.

2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1990), *Nghị quyết số 24/NQ-TW ngày 16/10, Tăng cường công tác tôn giáo trong tình hình mới*, Nxb. Sự thật, Hà Nội.

3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2003), *Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 12/3, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác tôn giáo*, TL lưu trữ Văn phòng Tỉnh ủy Nghệ An.

4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 10/1/ của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về công tác tôn giáo trong tình hình mới*, TL lưu trữ Văn phòng Tỉnh ủy Nghệ An.

5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 1, tập 2.

6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, 4, 5, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

7] Hồ Chí Minh (2006): *Biên niên tiểu sử*, t.3, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

8] C.Mác và Ph. Ăng Ghen (1995): *Toàn tập*, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

9] V.I. Lênin (1979): *Toàn tập*, t. 17, Nxb. Tiến bộ, Mátxitcova.

10] Quốc hội (2004), *Pháp lệnh của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 21/2004/PL-UBTVQH11 ngày 18/6 về tín ngưỡng, tôn giáo*. Nguồn: Thư viện Pháp luật - <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Van-hoa-Xa-hoi/Phap-lenh-Tin-nguong-Ton-giao-2004-21-2004-PL-UBTVQH11-52182.aspx>.

11] Quốc hội (2013): *Hiến Pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

12] Quốc hội (2023), *Luật Tín ngưỡng, tôn giáo (hiện hành) và các văn bản hướng dẫn thi hành*. Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

13] Tỉnh ủy Nghệ An: *Các Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh trong thời kỳ đổi mới*, TL lưu trữ Văn phòng Tỉnh ủy Nghệ An.